

**BỘ GIAO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**

NGUYỄN THỊ THU HÀ

**TÁC ĐỘNG CỦA ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP
NƯỚC NGOÀI ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI:
NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TỈNH HẢI DƯƠNG**

**Chuyên ngành: TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG
Mã số: 62.34.03.01**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Thị Bất

HÀ NỘI - 2018

LỜI CAM KẾT

Tôi đã đọc và hiểu về các hành vi vi phạm sự trung thực trong học thuật. Tôi cam kết bằng danh dự cá nhân rằng luận án này do tôi tự thực hiện và không vi phạm yêu cầu về sự trung thực trong học thuật.

Nghiên cứu sinh

Nguyễn Thị Thu Hà

MỤC LỤC

LỜI CAM KẾT

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC BẢNG

DANH MỤC HÌNH VẼ

DANH MỤC SƠ ĐỒ

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI	7
1.1. Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án	7
1.1.1. Các nghiên cứu lý thuyết tác động của FDI đến phát triển kinh tế xã hội.....	7
1.1.2. Các nghiên cứu tác động của FDI đến phát triển kinh tế xã hội ở các nước đang phát triển trên thế giới và khu vực	8
1.1.3. Các nghiên cứu tác động của FDI đến phát triển kinh tế xã hội ở Việt Nam.....	11
1.2. Đánh giá tổng quan các nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án	16
1.2.1. Những vấn đề đã được giải quyết cần kế thừa	16
1.2.2. Khoảng trống của các công trình đã công bố.....	17
1.2.3. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu đối với đề tài luận án.....	17
Chương 2: LÝ LUẬN VỀ TÁC ĐỘNG CỦA ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐỊA PHƯƠNG.....	18
2.1. Lý thuyết chung về phát triển kinh tế - xã hội địa phương	18
2.1.1. Phát triển kinh tế - xã hội	18
2.1.2. Phát triển kinh tế - xã hội địa phương	24
2.2. Nguyên lý tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến phát triển kinh tế - xã hội địa phương.....	34
2.2.1. Đầu tư trực tiếp nước ngoài.....	34
2.2.2. Tác động của FDI đến phát triển kinh tế xã hội địa phương	37
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2	51
Chương 3: THỰC TRẠNG TÁC ĐỘNG CỦA ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI TỈNH HẢI DƯƠNG	52
3.1. Đặc điểm kinh tế-xã hội và đầu tư trực tiếp nước ngoài của tỉnh Hải Dương... 52	52
3.1.1. Đặc điểm kinh tế xã hội tỉnh Hải Dương.....	52
3.1.2. Đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Hải Dương giai đoạn 1997- 2016	57
3.2. Tác động của FDI đến phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hải Dương..... 71	71
3.2.1. Các tác động tích cực.....	71
3.2.2. Các tác động tiêu cực.....	85
3.2.3. Một số bất cập của FDI.....	90

3.3. Kiểm định tác động của FDI đến phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hải Dương giai đoạn 1997 - 2016.....	93
3.3.1. Lựa chọn mô hình lý thuyết	93
3.3.2. Thủ tục, phương pháp ước lượng chuỗi thời gian bằng mô hình ARDL	94
3.3.3. Mô hình thực nghiệm.....	96
3.3.4. Kết quả ước lượng	98
3.3.5. Thảo luận kết quả ước lượng các mô hình ARDL	104
3.4. Đánh giá tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hải Dương giai đoạn 1997 - 2016.....	106
3.4.1. Những tác động tích cực	106
3.4.2. Những tác động cản trở phát triển kinh tế xã hội.....	108
3.4.3. Nguyên nhân của những tác động cản trở.....	111
KẾT LUẬN CHƯƠNG 3	113
Chương 4: GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC, HẠN CHẾ TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC CỦA ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI TỈNH HẢI DƯƠNG.....	115
4.1. Dự báo xu hướng đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam và tỉnh Hải Dương trong thời gian tới.....	115
4.2. Quan điểm và định hướng tăng cường tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của FDI đến phát triển kinh tế xã hội tỉnh Hải Dương	118
4.2.1. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hải Dương	118
4.2.2. Quan điểm tăng cường tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của FDI của tỉnh Hải Dương	119
4.2.3. Định hướng tăng cường tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của FDI của tỉnh Hải Dương	121
4.3. Giải pháp tăng cường tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến phát triển kinh tế xã hội tỉnh Hải Dương.....	123
4.3.1. Nhóm giải pháp về môi trường đầu tư kinh doanh.....	123
4.3.2. Nhóm giải pháp quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài	127
4.3.3. Nhóm giải pháp mở rộng liên kết giữa các DN trong nước và DN FDI... ..	135
4.4. Điều kiện thực hiện giải pháp	140
4.4.1. Đối với Quốc hội	140
4.4.2. Đối với Chính phủ và các bộ ngành	141
KẾT LUẬN CHƯƠNG 4	142
KẾT LUẬN	143
DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ	144
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	145
PHỤ LỤC	156

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

STT	Chữ viết tắt	Giải nghĩa
1.	CCKT	Cơ cấu kinh tế
2.	CN&XD	Công nghiệp và xây dựng
3.	CNH	Công nghiệp hóa
4.	CNSX	Công nghệ sản xuất
5.	CSHT	Cơ sở hạ tầng
6.	DN	Doanh nghiệp
7.	ĐTNN	Đầu tư nước ngoài
8.	FDI	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
9.	GCNĐT	Giấy chứng nhận đầu tư
10.	GPMB	Giải phóng mặt bằng
11.	GRDP	Tổng sản phẩm quốc nội tính
12.	GTGT	Giá trị gia tăng
13.	HĐH	Hiện đại hóa
14.	KCN, CNN	Khu công nghiệp, cụm công nghiệp
15.	KTQD	Kinh tế quốc dân
16.	KTTT	Kinh tế thị trường
17.	KTXH	Kinh tế xã hội
18.	KH&ĐT	Kế hoạch và Đầu tư
19.	LĐ	Lao động
20.	NLCT	Năng lực cạnh tranh
21.	NNL	Nguồn nhân lực
22.	NSLĐ	Năng suất lao động
23.	PT	Phát triển
24.	PTKT	Phát triển kinh tế
25.	SX	Sản xuất
26.	SXKD	Sản xuất kinh doanh
27.	TTKT	Tăng trưởng kinh tế
28.	VĐT	Vốn đầu tư
29.	XH	Xã hội
30.	XNK	Xuất nhập khẩu

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1: Quy mô FDI vào tỉnh Hải Dương từ 1997 - 2016	64
Bảng 3.2: Các dự án FDI còn hiệu lực theo địa giới hành chính đến năm 2016	68
Bảng 3.3: FDI vào Hải Dương theo đối tác các DA còn hiệu lực tính năm 2016	69
Bảng 3.4: FDI vào tỉnh Hải Dương theo hình thức đầu tư năm 2016.....	70
Bảng 3.5: Tỷ trọng vốn FDI/VĐT của tỉnh Hải Dương giai đoạn 1997- 2016.....	71
Bảng 3.6: Đóng góp của FDI vào GRDP của tỉnh Hải Dương giai đoạn 1997- 2016.....	73
Bảng 3.7: Đóng góp của FDI cho NS tỉnh Hải Dương giai đoạn 1997 - 2016.....	74
Bảng 3.8: So sánh vốn FDI với ICOR của HD giai đoạn 1997 - 2016	75
Bảng 3.9: Năng suất LĐ của tỉnh Hải Dương giai đoạn 1997 - 2016	79
Bảng 3.10: So sánh giữa vốn FDI với VĐT cho LĐ của HD giai đoạn 1997 - 2016.....	80
Bảng 3.11: FDI giải quyết việc làm của tỉnh Hải giai đoạn 1997 - 2016.....	81
Bảng 3.12: Cơ cấu LĐ theo lĩnh vực trước và sau khi có FDI.....	82
Bảng 3.13: Chỉ số tăng trưởng vốn FDI và tốc độ tăng DS đô thị giai đoạn 1997-2016...	83
Bảng 3.14: Chỉ số HDI của tỉnh Hải Dương và cả nước giai đoạn 2000 - 2016.....	84
Bảng 3.15: Thu nhập bình quân 1 LĐ trong các DN	87
Bảng 3.16: Thu nhập BQĐN/tháng theo khu vực TT, NT của tỉnh GD 1997-2016	87
Bảng 3.17: Kết quả KĐ tính dừng của dữ liệu các chuỗi thời gian.....	99
Bảng 3.18: Kết quả kiểm định tính dừng của sai phân bậc nhất các biến.....	99
Bảng 3.19: Độ trễ tối ưu của các biến trong mô hình ARDL	100
Bảng 3.20: Kiểm định đồng liên kết dài hạn các mô hình ARDL	101
Bảng 3.21: Ước lượng hệ số dài hạn và ngắn hạn các mô hình ARDL.....	101
Bảng 3.22: Kiểm định chẩn đoán các mô hình ARDL	103

DANH MỤC HÌNH VẼ

Hình 2.1: Tác động cạnh tranh của FDI tới doanh nghiệp trong nước	41
Hình 3.1: Tăng trưởng BQ giai đoạn 2011 - 2016 theo khu vực và ngành kinh tế.....	53
Hình 3.2: CCKT của tỉnh Hải Dương năm 2010 và năm 2016.....	53
Hình 3.3: Cơ cấu LĐ của tỉnh Hải Dương năm 2010 và năm 2016.....	54
Hình 3.4: Một số chỉ tiêu FDI của tỉnh Hải Dương phân theo giai đoạn	66
Hình 3.5: FDI của tỉnh Hải Dương theo lĩnh vực năm 2016.....	67
Hình 3.6: FDI theo địa giới hành chính đến năm 2016.....	68
Hình 3.7: FDI vào Hải Dương theo đối tác các DA còn hiệu lực năm 2016	69
Hình 3.8: FDI vào tỉnh Hải Dương theo hình thức đầu tư năm 2016	70
Hình 3.9: Tốc độ tăng trưởng vốn đầu tư hàng năm của tỉnh Hải Dương	72
Hình 3.10: Tốc độ tăng trưởng của GRDP và FDI vào GRDP của HD giai đoạn 1997 - 2016	73
Hình 3.11: So sánh vốn FDI với ICOR của HD giai đoạn 1997 - 2016	75
Hình 3.12: Tăng trưởng các lĩnh vực trong CCKT của tỉnh giai đoạn 1997 – 2016.....	76
Hình 3.13: FDI trong GTSXCN của tỉnh giai đoạn 2010-2016 giá SS năm 2010	77
Hình 3.14: Tỷ trọng XNK của FDI tỉnh Hải Dương giai đoạn 1997-2016.....	77
Hình 3.15: Năng suất LĐ của tỉnh Hải Dương giai đoạn 1997-2016	79
Hình 3.16: So sánh giữa vốn FDI với VĐT cho LĐ của HD giai đoạn 1997 – 2016.....	80
Hình 3.17: CCLĐ các lĩnh vực trước và sau có FDI của HD giai đoạn 1997-2016	83
Hình 3.18: Tăng trưởng vốn FDI và tốc độ tăng dân số đô thị giai đoạn 1997-2016.....	84
Hình 3.19: Chỉ số HDI của tỉnh Hải Dương và cả nước giai đoạn 2000 - 2016.....	85
Hình 3.20: Thu nhập bình quân 1 LĐ trong các DN.....	87
Hình 3.21: Thu nhập BQĐN/tháng theo khu vực TT, NT của tỉnh GD 1997-2016.....	88
Hình 3.22: Tốc độ tăng thu nhập BQĐN/tháng TT, NT của tỉnh GD 1997- 2016.....	88
Hình 3.23: Nhập khẩu/xuất khẩu (%).....	89
Hình 3.24: Quy mô bình quân 1 dự án FDI (triệu USD)	90
Hình 3.25: Quy mô bình quân 1 dự án theo đối tác đầu tư (triệu USD)	91
Hình 4.1: Tỷ lệ số doanh nghiệp sử dụng chứng chỉ có chất lượng.....	140

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 2.1: Cơ chế tác động trực tiếp của vốn qua kênh đầu tư.....	37
Sơ đồ 2.2: Cơ chế tác động tràn của FDI đến phát triển kinh tế xã hội.....	40

MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết của đề tài nghiên cứu

Trong 30 năm qua đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đã góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) của Việt Nam. Theo số liệu thống kê “tính đến hết năm 2016, cả nước có 22.509 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký gần 293,25 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế đạt hơn 154,54 tỷ USD (bằng gần 53% tổng vốn đăng ký). FDI đóng góp vào GDP liên tục tăng, năm 1992 chiếm 2% GDP, thì đến năm 2015 trên 17%; FDI nộp ngân sách tăng bình quân 24%/ năm; Tỷ trọng xuất khẩu của FDI liên tục tăng năm 2015 chiếm 67,4% tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước; FDI đã tạo việc làm cho khoảng 2,8 triệu lao động trực tiếp”.

Hải Dương nằm ở “trung tâm tam giác phát triển kinh tế Miền bắc (Hà Nội-Hải Phòng-Quảng Ninh). Hải Dương được định hướng phát triển vào các dịch vụ mũi nhọn, gồm dịch vụ vận chuyển kho bãi -logistics -viễn thông -công nghệ thông tin, tài chính - ngân hàng, khoa học - công nghệ”. Năm 2015, “Hải Dương đứng thứ 11/63 địa phương trên cả nước về thu hút FDI với 299 dự án, tổng vốn đầu tư (VĐT) đăng ký 6,676 tỷ USD. Tỷ lệ tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) của FDI trong GRDP tăng liên tục qua các năm, năm 2010: 24,2%, năm 2012: 25,4%, năm 2013: 28,7%, năm 2014: 31,8% và năm 2015 là 35,1%, năm 2015 FDI đóng góp vào ngân sách trên 1700 tỷ VNĐ, bằng 1/3 tổng thu ngân sách của tỉnh. Giá trị xuất khẩu của DN FDI tăng theo từng năm và trở thành nguồn xuất khẩu chủ yếu của tỉnh. Năm 2005 kim ngạch xuất khẩu của các DN FDI chiếm 48,5%, năm 2015 chiếm 96,2% tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu của tỉnh, năm 2015 giải quyết việc làm cho trên 142.000 lao động trực tiếp tại các DN FDI”.

FDI không chỉ có những đóng góp trực tiếp, mà còn có tác động lan tỏa đến các yếu tố khác của nền kinh tế, như kích thích thu hút nguồn lực đầu tư trong nước, tăng sức cạnh tranh, đổi mới và chuyển giao công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất; phát triển công nghiệp phụ trợ, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho các DN trong nước từng bước tham gia vào chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu.

Tuy vậy, theo ý kiến của nhiều chuyên gia cho rằng về cơ cấu, bản chất của FDI trong cả nước nói chung, Hải Dương nói riêng vào lĩnh vực công nghiệp chưa có sự thay đổi nhiều về chất lượng, đóng góp của FDI vào phát triển bền vững ngành công nghiệp còn ở mức khiêm tốn chưa tối đa hóa lợi ích mà FDI có thể mang lại. FDI góp phần mở rộng quy mô, đa dạng hóa sản phẩm chủ yếu dựa vào lợi thế so sánh về chi phí lao động giá rẻ và tài nguyên, tập trung ở những khâu có giá trị gia tăng thấp, như

gia công lắp ráp ít có khả năng tạo ra những tác động lan tỏa tích cực về công nghệ. Đồng thời FDI đã và đang làm nảy sinh những tác động tiêu cực đến sự phát triển KTXH của cả nước và Hải Dương, như: lạm phát, thôn tính các DN trong nước, gây ra tình trạng phát triển mất cân đối về cơ cấu ngành, vùng kinh tế, công nghệ chuyên giao lạc hậu, phân hóa giàu nghèo, ô nhiễm môi trường sinh thái...

Toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế là xu thế tất yếu, sự dịch chuyển FDI quốc tế và trong khu vực diễn ra linh hoạt vào các nước đang phát triển và các nền kinh tế mới nổi liên tục ở mức cao. Cạnh tranh trong khu vực và thế giới về thu hút FDI có chất lượng cao ngày càng quyết liệt. Đối với Hải Dương trong khuôn khổ cho phép cần phải có cơ chế chính sách, chiến lược và các giải pháp như thế nào với FDI, để hướng vào phục vụ các mục tiêu phát triển KTXH của tỉnh trong giai đoạn tới. Do đó, Hải Dương cần phải nghiên cứu và phân tích, đánh giá toàn diện một cách khách quan có hệ thống tác động của FDI đến phát triển KTXH của tỉnh trong thời gian qua để có sự điều chỉnh cơ chế chính sách, chiến lược và các giải pháp phù hợp đối với FDI một cách đồng bộ, nhằm thu hút và sử dụng nguồn vốn FDI hiệu quả nhất cho mục tiêu đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế của Hải Dương theo hướng phát triển nhanh, bền vững thực hiện thành công chiến lược phát triển KTXH của tỉnh Hải Dương trong tương lai. Điều đó, đòi hỏi phải có công trình nghiên cứu có hệ thống về tác động của FDI đến phát triển KTXH của tỉnh Hải Dương.

Vì vậy tác giả lựa chọn đề tài: *“Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến phát triển kinh tế - xã hội: Nghiên cứu trường hợp tỉnh Hải Dương”*, là rất cần thiết, cấp bách cả về lý luận và thực tiễn đang đặt ra đối với FDI của tỉnh Hải Dương trong xu hướng toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Mục tiêu và câu hỏi nghiên cứu

2.1. Mục tiêu nghiên cứu

- Hệ thống, luận giải những vấn đề lý luận về bản chất, đặc điểm, cơ chế và sự tác động của FDI đến phát triển KTXH địa phương.

- Phân tích đánh giá thực trạng, đồng thời kiểm định tác động của FDI đến các chỉ tiêu phát triển KTXH của tỉnh Hải Dương giai đoạn 1997 - 2016.

- Đề xuất các giải pháp tăng cường tác động tích cực, hạn chế tác động tiêu cực của FDI đến phát triển KTXH của Hải Dương đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.